

137. CHUYỆN CON MÈO (Tiền Thân Babbu)

Tại chỗ, cho một mèo...

Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một học giới liên hệ đến mẹ của Kàna. Ở Xá-vệ có một nữ cư sĩ, được biết qua người con gái, tên là Kànàmata (mẹ của Kàna). Nữ cư sĩ này đã chứng quả Dự lưu, một Thánh đệ tử. Bà gả con gái cho một người đàn ông đồng giai cấp thọ sanh tại một ngôi làng khác. Vì một vài công việc, Kàna đi đến nhà mẹ. Chồng của Kàna, sau một vài ngày, sai một người đưa tin rằng chàng muốn Kàna hãy về. Kàna nghe lời đưa tin, hỏi mẹ:

- Thưa mẹ, con có nên đi về ngay không?

Bà mẹ nói:

- Con ở đây lâu như vậy, sao con có thể về tay không?

Rồi bà mẹ bắt đầu làm bánh. Lúc bảy giờ, một Tỷ-kheo khát thực đi đến nhà nữ cư sĩ ấy. Bà mời vị ấy ngồi, và cúng dường bánh đầy bát. Vị ấy ra đi, lại nói với một người khác đến khát thực, và bà mẹ cũng cúng dường người ấy như vậy. Vị ấy ra đi lại nói với một người khác nữa, và bà mẹ cúng dường, cho đến bốn người cùng được cúng dường như vậy. Vì vậy, bánh được làm ra đều hết sạch. Và Kàna gửi người đưa tin thứ hai, rồi thứ ba. Đến lần gửi người đưa tin thứ ba, người chồng nhắn: Nếu nàng không về, ta sẽ lấy vợ khác.

Lần thứ ba cũng vì lý do ấy, Kàna không đi về được. Chồng Kàna lấy một người vợ khác. Kàna nghe tin ấy liền đứng khóc.

Bậc Đạo Sư biết được nguyên do, vào buổi sáng đắp y, cầm y bát, đi đến nhà mẹ của Kàna, ngôi trên chỗ đã soạn sẵn và hỏi mẹ của Kàna:

- Vì sao, Kàna này lại khóc?

Khi được nghe nói lý do, bậc Đạo Sư an ủi mẹ của Kàna, thuyết pháp thoải xong, từ chỗ đứng dậy và đi về tịnh xá. Câu chuyện bốn Tỷ-kheo, ba lần nhận lấy bánh ở nhà mẹ Kàna vô tình ngăn chặn việc Kàna đi về, được chúng Tỷ-kheo biết đến. Một hôm, các Tỷ-kheo, họp tại Chánh pháp đường, bắt đầu nói chuyện:

- Nay các Hiền giả, bốn Tỷ-kheo trong ba lần ăn bánh do mẹ của Kàna nấu đã làm trở ngại việc Kàna đi về, do nguyên nhân ấy, người con gái bị chồng ruồng bỏ, khiến cho đại nữ cư sĩ sầu muộn.

Bậc Đạo Sư đến và hỏi:

- Nay các Tỷ-kheo, nay các ông ngồi họp tại đây đang bàn vấn đề gì?

Khi được nghe vấn đề trên, bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay bốn Tỷ-kheo mới ăn tài vật của mẹ Kàna, khiến bà ấy sinh sầu muộn. Thuở trước, họ cũng đã làm như vậy rồi.

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra trong gia đình một người thợ đẽo đá và khi đến tuổi trưởng thành, trở thành tinh xảo trong nghề. Trong nước Kàsi, tại một thị trấn, có một nhà triệu phú rất giàu. Số tiền cất giữ lên đến bốn trăm triệu đồng tiền vàng. Vợ vị triệu phú mệnh chung, và vì quá luyến ái tài sản nên tái sanh làm con chuột sống trên đồng tài sản. Như vậy, dần dần tất cả gia đình đi đến hủy diệt. Người chồng cũng chết. Ngôi làng trở thành hoang phế và vắng người.

Lúc ấy Bồ-tát đang đào và đẽo đá tại ngôi làng cũ. Rồi con chuột ấy đi tìm đồ ăn, thấy Bồ-tát nhiều lần, khởi lên tâm luyến ái, nghĩ như sau: "Tài sản lớn của ta vô có bị hủy diệt. Ta sẽ ăn tiêu tài sản cùng chung với người này!". Nghĩ vậy, một hôm nó ngậm trong miệng một đồng tiền vàng và đi đến Bồ-tát, Bồ-tát thấy nó, liền nói lên lời thân ái:

- Nay bạn, có gì khiến bạn đến đây với đồng tiền vàng?

- Nay ông chủ, tiền này để ông chủ tiêu dùng cho mình và đem thịt cho ta.

Bồ-tát chấp nhận nói:

- Tốt lắm!

Rồi lấy đồng tiền vàng đi về nhà, dùng một nửa mua thịt và đem đến cho con chuột. Con chuột lấy thịt đem về hang của mình và ăn thật thỏa thích. Từ đây trở đi, với cách thức này, hằng ngày nó đem đến cho Bồ-tát một đồng tiền vàng, và Bồ-tát lại cung cấp thịt cho nó. Một hôm con chuột bị một con mèo bắt được. Nó nói:

- Nay bạn, chớ giết ta.

- Vì sao? Ta nay đang đói muốn ăn thịt. Ta không thể không giết mày được.
- Trước hết hãy nói cho ta biết ngày nào bạn cũng đói hay chỉ đói hôm nay thôi.
- Ô ngày nào ta cũng đói cả.
- Vậy nếu bạn muốn ăn thịt hằng ngày, xin hãy thả ta ra.

Con mèo nói:

- Mày nhớ đấy.

Và nó thả con chuột ra. Từ đấy trở đi, con chuột chia thành hai phần thịt, một phần cho nó, một phần cho con mèo. Một ngày kia, nó bị một con mèo khác bắt, nó cũng hứa tương tự và được thả ra. Từ đấy trở đi chúng chia thịt thành bốn phần, và chúng ăn. Rồi một con mèo khác bắt nó, nó cũng hứa tương tự và được thả ra. Giữ lời hứa, chúng chia thịt thành năm phần và ăn. Con chuột, vì ăn ít, bị mệt mỏi và trở thành ốm yếu, gầy còm. Bò-tát thấy con chuột như vậy, bèn hỏi: - Nay bạn, sao bạn ốm yếu thế?

Khi được biết lý do, Bò-tát nói:

- Lâu nay sao bạn không nói với tôi? Ở đây, tôi sẽ biết việc gì nên làm.

Bò-tát an ủi con chuột, rồi làm một cái hang bằng đá pha lê trong suốt, đem đến và nói với con chuột:

- Nay bạn, hãy vào trong hang này mà nằm. Với những ai đến đây, hãy dọa nạt chúng với những lời thật là ác độc.

Con chuột vào trong hang nằm. Rồi một con mèo đến và nói:

- Hãy đem thịt cho ta.

Con chuột nói với nó:

- Ôi con mèo độc ác kia, sao ta lại đem thịt cho mày? Hãy về ăn thịt các con mèo con của mày đi!

Con mèo không biết con chuột nằm trong hang bằng pha lê, quá tức giận, liền dùng sức mạnh nhảy đến để bắt con chuột, quả tim nó đập mạnh vào cái hang bằng pha lê, bị vỡ khiến hai con mắt lòi ra. Như vậy, con mèo chết và rơi xuống tại một chỗ kín. Cũng với cách thức ấy, bốn con mèo đều chết.

Từ đấy trở đi, con chuột không còn sợ hãi nữa và hằng ngày đem cho Bò-tát hai ba đồng tiền vàng. Như vậy dần dần nó cho Bò-tát tất cả tài sản. Cả hai sống với nhau cho đến trọn đời với tình thân ái không chia rẽ, rồi khi mạng chung đi theo nghiệp của mình.

Khi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ này xong, với danh nghĩa bậc Chánh Đẳng Giác, Ngài nói lên bài kệ:

*Tại chỗ cho một mèo,
Mèo thứ hai hiện ra,
Rồi mèo thứ ba, bốn,
Tất cả con mèo chết,
Vì chạm hang gương này.*

-ooOoo-

Sau khi bậc Đạo Sư kể pháp thoại này, Ngài nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, bốn con mèo là bốn Tỷ-kheo ấy, con chuột là mẹ của Kàna, và người thợ đẽo đá là Ta vậy.

-ooOoo-

138. CHUYỆN CON CẮC KÈ (Tiền Thân Godha)

Kể ngu có ích gì...

Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ viên, bậc Đạo Sư kể về một người lừa đảo. Các chi tiết câu chuyện cũng giống như Tiền thân Bilàra số 128.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bò-tát sanh ra làm con cắc kè. Lúc bấy giờ một vị tu khổ hạnh chứng được năm Thắng trí, sống trong một chòi lá tại một khu rừng, gần một ngôi làng ở biên địa. Những người làng hầu hạ vị tu khổ hạnh rất kính trọng vị ấy. Bò-tát sống trong một gò mối tại cuối con đường đi kinh hành của vị tu hành. Sống tại đây, Bò-tát hằng ngày hai ba lần đi đến vị tu khổ hạnh, nghe những lời liên hệ đến pháp, liên hệ đến nghĩa, và đánh lễ vị tu khổ hạnh rồi đi về trú xứ của mình. Sau một thời gian, vị tu khổ hạnh ấy báo tin cho những người trong làng biết mình sẽ ra đi. Khi vị tu khổ hạnh có giới đức này ra đi, một vị tu khổ hạnh giả dối đến ở tại am thất ấy. Bò-tát suy nghĩ: “Đây là vị có giới hạnh” và cũng đi đến vị ấy với cách thức như trước. Một hôm, trong mùa nắng hạn, một cơn dông trái mùa khởi lên, những con kiến mối từ những gò mối bò ra; và các con cắc kè cũng bò ra để ăn chúng. Những người trong làng đi ra bắt nhiều con cắc kè, nấu chúng, xào trộn chua ngọt rồi cúng

đường cho vị tu khổ hạnh. Vị tu khổ hạnh ăn thịt các kè, tham đắm vị ngon, liền hỏi:

- Món thịt thật là ngon ngọt, đó là thịt gì vậy?

Khi được trả lời là thịt các kè, vị ấy suy nghĩ: “Có con các kè lớn thường đến với ta. Ta sẽ giết nó để ăn thịt”. Nghĩ vậy vị ấy đem lại son chảo để nấu, bơ chín, muối... các món gia vị, để chúng một bên, cầm một cái vò lấy áo che lại, rồi ngồi tại cửa chòi lá để chờ Bò-tát đến với một dáng điệu hết sức an tịnh. Bò-tát đi ra, suy nghĩ: “Vào buổi chiều, ta sẽ đi đến vị tu khổ hạnh”. Khi đang đi đến, Bò-tát thấy sắc diện của người tu khổ hạnh này đối khác, liền suy nghĩ: “Người tu khổ hạnh này ngồi với dáng điệu khác với ngày trước. Hôm nay, vị ấy đang nhìn ta với cặp mắt như muốn nuốt sống ta và suy nghĩ: ta sẽ bắt nó”.

Con các kè là hiện thân của Bò-tát, vì đứng trong gió dưới vị tu khổ hạnh, ngửi được mùi thịt các kè, suy nghĩ: “Người tu khổ hạnh dối trá này hôm qua đã được ăn thịt các kè, bị trói buộc bởi lòng tham vị, hôm nay nó chờ ta đến gần để lấy vò đánh ta, nấu và ăn ta”. Nghĩ vậy, Bò-tát không đi đến gần nó nữa, và trở lui chỗ khác.

Người tu khổ hạnh biết rằng Bò-tát không tới nữa, liền nghĩ: “Chắc con các kè này biết ta muốn giết nó nên nó không đến, nhưng dầu nó không đến, làm sao nó thoát được?”. Nghĩ vậy, vị ấy rút vò và ném vào con các kè nhưng chỉ trúng cái chóp đuôi của con các kè, Bò-tát chạy mau vào gò mối, thò đầu ra từ một lỗ khác, và nói:

- Này kẻ bện tóc giả dối kia, ta đi đến gần ngươi vì ta nghĩ ngươi là kẻ có giới hạnh. Nay ta đã biết ngươi là kẻ giả dối. Một kẻ đại ăn cướp như ngươi thì xuất gia để làm gì?

Sau khi chỉ trích người tu khổ hạnh ấy, Bò-tát đọc bài kệ trong Pháp cú (394):

Kẻ ngu có ích gì,

Bện tóc với da dê,

Nội tâm đầy phiền não,

Ngoài mặt đánh bóng sưng?

Như vậy, sau khi lên án kẻ tu khổ hạnh giả dối, Bò-tát liền đi vào gò mối. Còn người tu khổ hạnh ác độc bỏ đi chỗ khác.

-ooOoo-

Sau khi kể lại pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, người tu khổ hạnh giả dối là kẻ lừa đảo này, người tu khổ hạnh có giới đức trước là Xá lợi-phát và con các kè là Ta vậy.

-ooOoo-

139. CHUYỆN CẢ HAI MẶT THẤT BẠI (Tiền thân Ubbhatobhattha)

Mắt hư, áo bị mất...

Câu chuyện này, khi ở Trúc Lâm, bậc Đạo Sư kể về Đề-bà-đạt-đa. Lúc bấy giờ, người ta nghe nói các Tỷ-kheo tại Chánh Pháp đường bắt đầu nói chuyện:

- Thừa các Hiền giả, như một que củi từ nghĩa địa, bị cháy hai đầu, ở giữa bị dính phân, không thể dùng làm củi rừng, cũng không thể dùng làm củi làng, cũng vậy, Đề-bà-đạt-đa được xuất gia trong Giáo pháp dẫn đến giải thoát nhưng cả hai mặt đều thất bại, cả hai mặt bị vứt bỏ, đó là tài sản tại gia bị đoạn tận, và Sa-môn hạnh không viên mãn.

Trong lúc ấy bậc Đạo Sư đi đến và hỏi:

- Này các Tỷ-kheo, các ông nay đang ngồi họp và thảo luận vấn đề gì?

Khi được nghe vấn đề trên, bậc Đạo Sư nói:

- Này các Tỷ-kheo, Đề-bà-đạt-đa không phải chỉ nay mới gặp thất bại cả hai mặt, thuở xưa, cũng đã thất bại như vậy rồi.

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bò-tát sanh ra làm một thân cây. Lúc bấy giờ, tại một ngôi làng những người câu cá đang sống, có một người câu cá mang theo lưỡi câu, cùng với đứa con trai đến một đầm nước mà các người chài lưới thường bắt cá. Anh ta đi chỗ này chỗ kia quăng lưỡi câu.

Lưỡi câu mắc vào một khúc cây đang ẩn kín trong nước. Người đánh cá không thể kéo lưỡi câu lên. Anh ta suy nghĩ: “Lưỡi câu này chắc mắc vào con cá lớn. Ta hãy bảo đứa con trai đi về nhà, báo cho mẹ nó biết”. Nghĩ vậy anh ta nói với đứa con:

- Con thân, hãy đi tin cho mẹ biết chúng ta câu được con cá lớn, và nói với mẹ hãy tìm cách gây sự với

hàng xóm để giữ họ ở nhà, vì thế sẽ không ai đến đòi chia phần cá của ta cả.

Đưa con ra đi, còn anh ta ở lại, kéo lưới câu nhưng vì sợ đứt dây, bèn để áo ngoài trên bờ, đi xuống nước. Vì say mê tìm bắt con cá nên anh ta va chạm vào khúc cây, bị hư hai con mắt. Một tên ăn trộm lấy cắp cái áo anh ta để trên bờ. Trong cơn đau đớn, anh ta lấy tay bịt hai con mắt mù từ nước đi lên, run rẩy đi tìm cái áo.

Trong lúc ấy, vợ anh ta huênh hoang với ý định: “Ta sẽ làm cho không một ai đến đòi chia phần”. Nghĩ vậy, chị đeo một lá thốt nốt trên một tai, lấy lọ nôi bôi một con mắt, ôm trong nách một con chó, và đi đến gọi người hàng xóm. Một người bạn nói với chị:

- Chao ôi! Đeo lá thốt nốt vào tai của bạn, bôi một con mắt, ôm một con chó như đưa con thân yêu, bạn đi từ nhà mình đến nhà người ta, bạn điên rồi sao?

- Ta không điên. Người không có lý do gì lại mắng ta, nhiếc ta? Nay hãy đi đến thôn trưởng, ta sẽ làm cho người bị phạt tám đồng tiền vì tội mắng nhiếc ta.

Sau khi cãi vã như vậy, cả hai cùng đi đến gặp người thôn trưởng. Nhưng sau khi cuộc cãi vã được giải quyết thì chính vợ người đánh cá bị phạt. Người ta trói và đánh chị để đòi chị trả tiền phạt. Khi vị thần cây thấy sự việc xảy ra cho vợ người đánh cá ở làng, và sự bất hạnh xảy ra cho người đánh cá ở trong rừng, vừa đứng ở trên nhánh chĩa ba của thân cây, vị thần cây vừa nói:

- Nay bạn câu cá ỏi, việc ác bạn làm dưới nước và trên cạn, cả hai đều thất bại.

Nói vậy xong, vị thần đọc bài kệ:

Mắt mù, áo bị mất,

Cãi vã, vợ bị đánh,

Hai việc đều hư hỏng,

Dưới nước và trên cạn.

-ooOoo-

Sau khi kể pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Thuở ấy, người câu cá là Đề-bà-đạt-đa, còn vị thần là Ta vậy.

-ooOoo-

140. CHUYỆN CON QUẠ (Tiền Thân Kàka).

Tâm thường bị chấn động...

Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một vị Sư Trưởng có danh. Các chi tiết của chuyện sẽ được kể trong Chương mười một, ở Tiền thân Bhaddasàla (số 465).

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bò-tát sanh làm con quạ. Một hôm, vị cố vấn tế tự của vua đi tắm trong một con sông ở ngoại thành, sau đó thoa nước thơm, đeo vòng hoa, mặc áo đẹp rồi đi vào thành. Có hai con quạ đang đậu trên lầu cạnh cửa thành, một con nói với con kia:

- Nay bạn, tôi sẽ đi đại tiện trên đầu người Bà-la-môn này.

Con kia can:

- Chớ làm như vậy, vị Bà-la-môn này có quyền thế, chúng ta không nên gây hận thù với người có quyền thế. Người này phân nô có thể sát hại tất cả loài quạ.

Nhưng nó cương quyết:

- Tôi không thể không làm được.

- Nếu không nghe tôi, rồi bạn sẽ được ném mùi.

Nói vậy xong con quạ kia bay đi. Khi người Bà-la-môn đi đến dưới lầu canh, con quạ làm rơi phân trên đầu ông như làm rơi một tràng hoa. Vị Bà-la-môn phẫn nộ và nuôi lòng hận thù với loài quạ.

Lúc bấy giờ, một nữ tỳ được thuê để đập và phơi lúa giữa nắng. Tại cửa này nó ngồi để giữ lúa rồi ngủ gật. Biết nó không để ý, một con dê lông dài đi đến ăn lúa. Người nữ tỳ thức dậy, thấy con dê bèn đuổi đi. Lần thứ hai, lần thứ ba, khi người nữ tỳ đang ngủ như vậy, con dê lại đến ăn lúa. Người nữ tỳ, sau ba lần đuổi con dê, suy nghĩ: “Con vật này tiếp tục ăn, ăn hết nửa phần lúa, sẽ thiệt hại nhiều cho ta, nay ta sẽ chặn con dê đến ăn lúa”. Nó đứng dậy lấy que lửa đánh con dê. Lông con dê bắt lửa. Con vật với thân bị cháy, chạy thật mau đến một kho chứa cỏ gần một chuồng voi để dập tắt lửa, và chà thân vào kho chứa cỏ làm cho kho cỏ cháy lên, và từ đó, bắt cháy qua chuồng voi. Khi chuồng voi bị cháy, lưng voi bị cháy, và nhiều con voi bị vết thương ở thân. Các thầy thuốc voi không thể nào chữa các con voi lành bệnh, báo cho vua biết. Vua hỏi vị cố vấn tế tự:

- Nay Sư trưởng, các thầy thuốc không thể chữa trị các con voi lành bệnh. Khanh có biết thứ thuốc nào

không?

- Thưa Đại Vương, thần biết.

- Cần lấy thuốc gì?

- Thưa Đại Vương, cần lấy mỡ quạ.

Vua nói:

- Vậy hãy giết quạ và đem mỡ quạ lại.

Từ đây trở đi họ giết các con quạ nhưng không tìm được mỡ. Tại chỗ này chỗ khác, họ chặt thân quạ thành đồng. Một nỗi sợ hãi lớn khởi lên trong loài quạ. Lúc bấy giờ Bồ-tát sống với tám mươi ngàn con quạ vây quanh tại một khu rừng lớn dùng làm bãi tha ma. Một con quạ đến, báo cho Bồ-tát biết về sự sợ hãi khởi lên cho loài quạ. Bồ-tát suy nghĩ: “Ngoài ta ra, không có một ai có thể giải tỏa sự sợ hãi khởi lên cho bà con ta. Ta sẽ giải tỏa sự sợ hãi khủng khiếp ấy”. Rồi Bồ-tát hướng niệm mười Ba-la-mật, đề cao lòng từ Bà-la-mật, bay một mạch đến cung vua, vào cửa sổ mở lớn, và đến núp dưới chiếc ngai của vua. Lúc bấy giờ một người muốn bắt con quạ, nhưng vua vừa đi vào cung ngăn anh ta lại. Bậc Đại Sĩ nghĩ một lát, rồi niệm lòng từ Ba-la-mật, và từ dưới chiếc ngai đi ra, thưa với vua:

- Tâu Đại Vương, một vị vua trị vì quốc độ không nên đi theo các dục v.v... Khi cần làm việc gì, phải quan sát, và rõ biết toàn bộ vấn đề, rồi mới làm. Nếu vị vua làm một việc không có kết quả thì không nên làm, vì công việc ấy đưa đến sợ hãi hoặc chết chóc cho mọi loài. Vị cố vấn tế tự bị hận thù xúi giục đã nói láo: Vì các con quạ không có mỡ.

Khi nghe nói vậy, vua rất bằng lòng với Bồ-tát, cho Bồ-tát ngồi trên ghế bằng vàng, tại đây Bồ-tát được xoa đôi cánh với những loại dầu được nấu trăm lần ngàn lần, rồi cho Bồ-tát ăn các món thịt ngon dành cho vua, được đựng trong các bát đĩa bằng vàng. Sau khi cho Bồ-tát uống nước để được an lạc, vua nói với bậc Đại Sĩ:

- Thưa bậc Hiền trí, ngài nói các loài quạ không có mỡ? Vì lý do gì chúng không có mỡ?

Bồ-tát nói:

- Vì lý do sau đây:

Với tiếng nói lớn vang dậy cả cung điện, Bồ-tát thuyết pháp qua bài kệ này:

Tâm thường bị chấn động,

Bị thế giới làm hại,

Do vậy không có mỡ,

Bà con quạ chúng tôi.

Như vậy, sau khi nói lên lý do này, bậc Đại Sĩ dạy vua như sau:

- Thưa Đại Vương, các vị vua chớ làm những việc gì mà không quan sát, không biết rõ toàn bộ vấn đề. Nhà vua với tâm tư thỏa mãn, cúng dường Bồ-tát cả vương quốc. Nhưng Bồ-tát không nhận vương quốc của vua, dạy vua giữ Năm giới, và xin vua chớ làm cho mọi loài chúng sanh sợ hãi.

Vua xúc động trước những lời này nên ban lệnh tha chết cho mọi loài, và đặc biệt vua thường xuyên bố thí cho các loài quạ. Mỗi ngày vua bảo nấu sáu đấu gạo rồi nêm gia vị thơm ngon và bố thí cho bầy quạ. Riêng bậc Đại Sĩ được ban các thứ đồ ăn chỉ mình vua dùng.

-ooOoo-

Sau khi kể pháp thoại này xong bậc Đạo Sư nhận diện Tiên thân:

- Lúc bấy giờ, vua Ba-la-nại là Ananda, và vua loài quạ là Ta vậy.

-ooOoo-